

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyển dụng được đội ngũ công chức cấp xã đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, số lượng, cơ cấu chức danh công chức cấp xã, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của vị trí chức danh công chức cấp xã.

Tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

II. THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Thực trạng cán bộ, công chức cấp xã

- Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND của Hội đồng nhân tỉnh và Quyết định số 209/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện là **193** người (không bao gồm Trưởng Công an cấp xã chính quy).

- Tổng số cán bộ, công chức cấp xã đã sử dụng 173 biên chế (*Cán bộ cấp xã 86 biên chế và công chức cấp xã 87 biên chế*).

- Số lượng cán bộ, công chức chưa sử dụng: 20 biên chế.

2. Nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã

Qua ra soát và trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thì có 07 xã, thị trấn đăng ký nhu cầu tuyển dụng 05 chức danh công chức, với số lượng công chức cần tuyển dụng là 19 người. Cụ thể như sau:

STT	CHỨC DANH TUYỂN DỤNG	ĐƠN VỊ CÓ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG	SỐ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG
1	Tu pháp - Hộ tịch	Xã Tâm Thắng	01
		Xã Đăk D'rông	01
2	Văn hóa – xã hội	Thị trấn Ea T'ling	01
		Xã Nam Dong	01
		Xã Ea Pô	01
		Xã Cư k'nia	01
		Xã Đăk D'rông	01
		Xã Đăk Wil	01
3	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	Xã Ea Pô	01
		Xã Đăk D'rông	01
		Xã Đăk Wil	01

4	Tài chính - Kế toán	Xã Nam Dong	01
5	Văn phòng – thống kê	Thị trấn Ea T'ling	01
		Xã Tâm Thắng	01
		Xã Nam Dong	01
		Xã Ea Pô	01
		Xã Đăk D'rông	01
		Xã Đăk Wil	02
Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng			19

Thực hiện theo Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 1134/SNV-CCVC ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh thì 05 chỉ tiêu (*Ủy ban nhân dân xã Cư K'nia 01 chỉ tiêu Văn hóa – xã hội, Ủy ban nhân dân xã Đăk D'rông 01 chỉ tiêu Văn phòng – thống kê và 01 chỉ tiêu Văn hóa – xã hội, Ủy ban nhân dân xã Đăk Wil 01 chỉ tiêu Văn phòng – thống kê và 01 chỉ tiêu Văn hóa – xã hội*) ưu tiên tuyển dụng người dân tộc thiểu số để đảm bảo tỷ lệ Cán bộ, công chức tại các xã, thị trấn là người dân tộc thiểu số theo quy định.

Trường hợp không có thí sinh người dân tộc thiểu số dự tuyển vào các vị trí này hoặc thí sinh người dân tộc thiểu số không đủ điều kiện xét trúng tuyển thì sẽ xem xét đến điều kiện trúng tuyển của các thí sinh còn lại.

(Có biểu tổng hợp thực trạng biên chế và nhu cầu tuyển dụng chi tiết kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có văn bằng chứng chỉ phù hợp.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (nếu có).

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Những người thuộc trường hợp quy định tại Điều 52, Luật Kế toán ngày 20/11/2015 và Điều 19, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ (đối với vị trí tuyển dụng chức danh công chức Tài chính – kế toán).

3. Điều kiện văn bằng chứng chỉ phù hợp theo từng vị trí đăng ký dự tuyển

- Không phân biệt hình thức đào tạo, loại hình đào tạo.
- Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ **Đối với chức danh Tư pháp - Hộ tịch:** Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành Luật và chậm nhất sau 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng phải có chứng chỉ nghiệp vụ Hộ tịch.

+ **Đối với chức danh Văn hóa – xã hội:** Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Hành chính, Văn hóa, Văn hóa - thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Lịch sử, Bảo tàng, Triết học, Việt Nam học, Đông phương học, Lao động, Xã hội học, Tiền lương, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Chính sách xã hội, Thanh niên, Bảo trợ xã hội, Luật, Ngữ văn và Y tế (có liên quan đến nhiệm vụ quản lý Văn hóa - xã hội).

+ **Đối với chức danh Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường:** Tốt nghiệp Đại học trở lên các nhóm ngành: Quản lý đất đai, Địa chính, Xây dựng, Đô thị, Kiến trúc, Tài nguyên, Môi trường, Nông nghiệp và Thủy lợi.

+ **Đối với chức danh Tài chính - Kế toán:** Tốt nghiệp Đại học trở lên các nhóm ngành Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Tài chính - ngân hàng.

+ **Đối với chức danh Văn phòng - Thống kê:** Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Văn thư, Lưu trữ, Hành chính, Quản lý nhà nước, Văn phòng, Luật, Công nghệ thông tin (tin học), Quản trị nhân sự, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị văn phòng.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Đối với các chức danh ưu tiên người Dân tộc thiểu số

Đối với các chức danh ưu tiên người Dân tộc thiểu số nếu có thí sinh đăng ký dự tuyển là người dân tộc thiểu số thì sẽ được ưu tiên xét trúng tuyển trước.

2. Đối với chức danh không ưu tiên người Dân tộc thiểu số

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng

chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên tại khoản 2, mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức việc tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Phòng Nội vụ huyện;
- c) Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là công chức Phòng Nội vụ huyện;
- d) Các ủy viên khác là đại diện lãnh đạo của một số cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc tổ chức tuyển dụng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

2. Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có), Ban kiểm tra sát hạch tại vòng 2.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc;

- b) Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;
- c) Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, tổ chức thi, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy chế;
- d) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận kết quả thi tuyển, xét tuyển;
- đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển, xét tuyển;
- e) Hội đồng tuyển dụng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Không bố trí những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển hoặc của bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ

luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

VI. HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Việc tuyển dụng công chức cấp xã được tổ chức bằng hình thức thi tuyển, thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Miễn thi vòng 1 đối với trường hợp người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định của Chính phủ về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

e) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b mục này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm: 100 điểm.

đ) Trường hợp Ủy ban nhân dân huyện có yêu cầu đặc thù cao hơn về nội dung, hình thức, thời gian thi tại vòng 2 thì thống nhất ý kiến với Sở Nội vụ trước khi thực hiện

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 và cộng điểm ưu tiên (nếu có) đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Đối với chỉ tiêu tuyển dụng ưu tiên người dân tộc thiểu số thì các thí sinh là người dân tộc thiểu số đạt từ **50** điểm trở lên tại vòng 2 thì được ưu tiên lấy trước từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức. Nếu chỉ tiêu ưu tiên người dân tộc thiểu số nhưng không có thí sinh là người dân tộc thiểu số và các chỉ tiêu không ưu tiên người dân tộc thiểu số thì thí sinh đạt từ 50 điểm trở lên tại vòng 2 thì thí sinh có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên theo quy định bằng nhau thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VIII. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG VÀ TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Ủy ban nhân dân huyện thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện (<http://cujut.daknong.gov.vn>) và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức) trực tiếp trong giờ hành chính, các ngày làm việc hoặc gửi theo đường bưu chính đến Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ huyện, địa chỉ: 353 Nguyễn Tất Thành, Tổ dân phố 6,

thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông) hoặc qua cổng thông tin điện tử huyện (<http://cujut.daknong.gov.vn>).

3 Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút tại địa chỉ: <http://cujut.daknong.gov.vn>.

IX. TRÌNH TỰ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

2. Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

3. Tổ chức thi tuyển:

a) Hội đồng tuyển dụng thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 1, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1.

b) Tổ chức thi vòng 1:

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;

Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi trên cổng thông tin điện tử của huyện;

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết.

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày.

c) Tổ chức thi vòng 2:

Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

X. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

XI. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp tỉnh cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

XII. QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG VÀ NHẬN VIỆC ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức cấp xã phải đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trúng tuyển nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Ủy ban nhân dân huyện đồng ý gia hạn.

3. Trường hợp người được tuyển dụng vào công chức cấp xã không đến nhận việc trong thời hạn quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định.

XIII. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính.

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
I	Phí tuyển dụng công chức cấp xã		
	- Dưới 100 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	500.000
	- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh	Đồng/thí sinh/lần	400.000
	- Từ 500 thí sinh trở lên	Đồng/thí sinh/lần	300.000
II	Phí phúc khảo thi tuyển công chức cấp xã	Đồng/bài thi	150.000

XIV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đối với thí sinh nộp qua cổng thông tin điện tử huyện và bàn giao về Phòng Nội vụ huyện để tổng hợp.

Đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024:

- Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

- Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã.
- Thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 1.
- Thông báo kết quả dự thi vòng 1.
- Thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2.
- Thông báo kết quả tuyển dụng công chức cấp xã.
- Quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển (nếu có).
- Thông báo trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo (nếu có).
- Các văn bản khác có liên quan (nếu có).

2. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.
- Tổng hợp Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện quy trình tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông huyện

Xây dựng kế hoạch và triển khai phát sóng Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 và gửi lịch phát sóng về Phòng Nội vụ huyện để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân xã các xã, thị trấn

Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 trên loa phát thanh và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân để các cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn được biết và tham gia đăng ký tuyển dụng. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện công tác tuyển dụng theo đúng quy định của pháp luật.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết./.